

**PHỤ LỤC: DỰ TOÁN CHI TIẾT KINH PHÍ TẬP HUẤN NHẬP SỐ LIỆU, VẬN HÀNH,  
VÀ KHAI THÁC PHẦN MỀM CƠ SỞ DỮ LIỆU NÔNG NGHIỆP (LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THÚ Y)  
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NGHĨA HÀNH**

(Kèm theo Kế hoạch số     /KH-UBND ngày   tháng 4 năm 2025 của UBND huyện Nghĩa Hành)

| TT | Hạng mục                                                                                                                                | Đvt        | Số lượng | Đơn giá<br>(đồng) | Tổng cộng<br>(đồng) | Ghi chú                                                                              |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|----------|-------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Chi Báo cáo viên (cấp tỉnh)                                                                                                             | buổi       | 2        | 900.000           | 1.800.000           | Khoản d, Điều 3, NQ số 04/2019/NQ-HĐND ngày 10.4.2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi       |
| 2  | Giải khát giữa giờ                                                                                                                      | người/ngày | 55       | 40.000            | 2.200.000           | Mục 3, Điều 12 TT số 40/2017 TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài Chính                  |
| 3  | Tài liệu tập huấn                                                                                                                       | tập        | 55       | 30.000            | 1.650.000           | Điều 6, khoản 2. NQ46/2017/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi |
| 4  | Ma ket                                                                                                                                  | Bảng       | 1        | 800.000           | 800.000             | Chi theo thực tế                                                                     |
| 5  | Chi tiền ăn cho đối tượng không hưởng lương (bao gồm thú y cơ sở 12 người/12 xã, TT; đại diện cơ sở chăn nuôi 12 người/12 xã, thị trấn) | người/ngày | 24       | 150.000           | 3.600.000           | Khoản 4, Điều 12, TT 40/2017/TT-BTC                                                  |
|    | <b>Tổng cộng:</b>                                                                                                                       |            |          |                   | <b>10.050.000</b>   |                                                                                      |